

Bản án số: 06/2019/HNGĐ-ST

Ngày: 15/3/2019

V/v ly hôn, tranh chấp nuôi con.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH THẤT, THÀNH PHỐ HÀ NỘI.

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- ***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Ông Đỗ Ngọc Sơn.

- ***Các Hội thẩm nhân dân:***

+ Ông Nguyễn Văn Chiến

+ Ông Bùi Đăng Lý

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Đoàn Thanh Hưng- Thư ký Toà án nhân dân huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Vi Thị Ngọc Kim- Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thạch Thất xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 272/2018/TLST- HNGĐ ngày 10 tháng 12 năm 2018 về việc ly hôn, tranh chấp nuôi con, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 28/02/2019, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Tuấn Thị Th, sinh năm 1977.

Trú tại: Thôn P, thị trấn L, huyện T, Thành phố Hà Nội. Có mặt.

Bị đơn: Ông Nguyễn Quốc H, sinh năm 1967.

Trú tại: Thôn P, thị trấn L, huyện T, Thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Căn cứ vào đơn khởi kiện, các văn bản tiếp theo, nguyên đơn là bà Tuấn Thị Th trình bày: Bà và ông Nguyễn Quốc H kết hôn do hai bên tự nguyện, tổ chức cưới ngày 06/8/1994, lúc đó bà chưa đủ tuổi nên không đăng ký kết hôn được. Đến ngày 17/11/2004 bà và ông H đã đến đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn L. Quá trình chung sống vợ chồng hạnh phúc được vài năm đầu, sau đó thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng không hợp nhau, ông H mãi chơi, hay uống

rượu về nhà gây sự với bà. Bà cũng đã tìm mọi biện pháp khắc phục khuyên ngăn nhưng ông H không sửa chữa ngày càng đối xử với bà quá đáng hơn nên không cải thiện được tình cảm vợ chồng. Bà nhận thấy tình cảm vợ chồng đã hết, không thể tiếp tục chung sống với ông H được nữa. Bà đề nghị Tòa án nhân dân huyện Thạch Thất giải quyết cho bà được ly hôn với ông H.

Về con chung: Bà và ông H có hai con chung là Nguyễn Thị Quỳnh T - sinh ngày 28/3/1995 và Nguyễn Phi H1- sinh ngày 24/8/2004. Hiện nay chị T đã trưởng thành nên Tòa án không phải xem xét giải quyết, còn nguyện vọng của bà xin được nuôi cháu H1 và không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con. Hiện nay bà làm nghề tóc, thu nhập bình quân mỗi tháng 15.000.000đ (Mười lăm triệu đồng).

Về tài sản chung: Bà và ông H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại văn bản ngày 12/12/2018 và các văn bản tiếp theo, ông Nguyễn Quốc H trình bày: Về điều kiện kết hôn như bà Th trình bày là đúng. Quá trình chung sống vợ chồng hạnh phúc được vài năm đầu, sau đó thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng không hợp nhau, ông cũng đã tìm mọi biện pháp khắc phục nhưng không cải thiện được tình cảm vợ chồng. Ông và bà Th đã sống ly thân, nay bà Th có đơn xin ly hôn, ông nhận thấy tình cảm vợ chồng đã hết, không thể tiếp tục chung sống với bà Th được nữa. Ông đề nghị Tòa án nhân dân huyện Thạch Thất giải quyết cho ông và bà Th được ly hôn.

Về con chung: Ông và bà Th có hai con chung là Nguyễn Thị Quỳnh T - sinh ngày 28/3/1995 và Nguyễn Phi H1- sinh ngày 24/8/2004. Hiện nay chị T đã trưởng thành nhưng chị T vẫn sống với bà Th, nguyện vọng của ông xin được nuôi cháu H1 và không yêu cầu bà Th cấp dưỡng nuôi con. Hiện nay ông làm nghề buôn bán ô tô ở Hòa Bình, thu nhập bình quân mỗi tháng 15.000.000đ (Mười lăm triệu đồng).

Về tài sản chung: Ông và bà Th sẽ tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngày 01/3/2019 ông H có đơn đề nghị Tòa án xét xử vụ án vắng mặt ông H.

Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa:

Về trình tự thủ tục tố tụng thì Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của pháp luật. Các đương sự chấp hành tốt pháp luật.

Quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị áp dụng các điều 51, 56, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình, để xử:

Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa bà Tuấn Thị Th và ông Nguyễn Quốc H.

Về nuôi con chung: Giao cháu Nguyễn Phi H- sinh ngày 24/8/2004 cho bà Tuấn Thị Th nuôi dưỡng. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho ông H đến khi bà Th có yêu cầu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]- Về tố tụng: Ông Nguyễn Quốc H cư trú tại thị trấn L, huyện T, Thành phố Hà Nội nên bà Tuấn Thị Th khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Thạch Thất giải quyết ly hôn là đúng thẩm quyền theo Điều 28 và Điều 35 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Tòa án đã tổng đạt Quyết định đưa vụ án ra xét xử cho ông Nguyễn Quốc H, nhưng ông H có đơn đề nghị Tòa án xét xử vụ án vắng mặt ông H. Vì vậy, Tòa án xét xử vụ án vắng mặt ông H là phù hợp Khoản 1 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]- Về hôn nhân: Bà Tuấn Thị Th và ông Nguyễn Quốc H kết hôn hợp pháp. Tổ chức cưới có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn L ngày 17 tháng 11 năm 2004. Bà Th và ông H cùng xác nhận thời gian qua do vợ chồng không hợp nhau, nên thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Bà Th và ông H đã sống ly thân và cắt đứt mọi quan hệ tình cảm, không quan tâm đến nhau. Bà Th xin ly hôn, ông H cũng xác nhận tình cảm vợ chồng đã hết không thể đoàn tụ được nữa nên ông H đồng ý ly hôn với bà Th.

Xét mâu thuẫn vợ chồng giữa bà Th và ông H đã trầm trọng, cuộc sống chung không còn tồn tại, mục đích của hôn nhân không đạt được, việc sống chung sẽ không đem lại hạnh phúc cho hai bên. Bà Th xin ly hôn, ông H cũng đồng ý, nên cho bà Th được ly hôn ông H là phù hợp Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình.

[3]- Về nuôi con chung, cấp dưỡng nuôi con: Bà Th và ông H có 02 con chung là Nguyễn Thị Quỳnh T - sinh ngày 28/3/1995 và Nguyễn Phi H1- sinh ngày 24/8/2004. Nguyên vọng của bà Th xin được nuôi cháu H1. Nguyên vọng của ông H đề nghị giao mỗi người nuôi một cháu.

Xét yêu cầu nuôi con của bà Th và ông H thấy: Hiện nay chị T đã trên 18 tuổi, việc chị T sống với bố hay mẹ là do chị T tự quyết định, Tòa án không xem xét. Đối với cháu H1, từ khi vợ chồng sống ly thân đến nay thì cháu H1 sống với bà Th và do một mình bà Th chăm sóc nuôi dưỡng. Bà Th làm nghề tóc, thu nhập bình quân mỗi tháng 15.000.000đồng và làm việc tại nhà nên thuận tiện cho việc chăm sóc nuôi dưỡng con. Còn ông H làm nghề bán xe ô tô thuê ở tỉnh Hòa Bình, xa nhà thường xuyên, nên không đảm bảo việc chăm sóc nuôi dưỡng con. Nguyên vọng của cháu H1 xin được sống với mẹ vì từ trước đến nay việc ăn học của cháu đều do mẹ chăm sóc.

Vì vậy, để đảm bảo cuộc sống ổn định của cháu H1, không cần thiết phải xáo trộn thay đổi môi trường sống mà tiếp tục giao cháu H1 cho bà Th nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Do bà Th không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con, bà Th và ông H cũng không đề nghị Tòa án giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét mà tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho ông H đến khi bà Th có yêu cầu.

[4]- Về chia tài sản chung: Bà Th và ông H không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5]- Về án phí: Căn cứ khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Bà Tuấn Thị Th phải chịu 300.000đồng án phí ly hôn sơ thẩm và được trừ vào số tiền đã nộp dự phí tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạch Thất.

[6]- Về quyền kháng cáo: Căn cứ các điều 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bà Tuấn Thị Th có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông Nguyễn Quốc H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao nhận bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng các điều 51, 56, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ Khoản 4 Điều 147, Điều 227, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Xử:

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa bà Tuấn Thị Th và ông Nguyễn Quốc H.

2. Về nuôi con chung: Giao con chung là Nguyễn Phi H1- sinh ngày 24/8/2004 cho bà Tuấn Thị Th trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho ông H đến khi bà Th có yêu cầu. Ông H có quyền, nghĩa vụ thăm nuôi, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

3. Về chia tài sản chung: Bà Th và ông H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Bà Tuấn Thị Th phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp dự phí tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạch Thất theo biên lai số 0001171 ngày 10/12/2018.

5. Về quyền kháng: Bà Tuấn Thị Th có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông Nguyễn Quốc H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao nhận bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Thạch Thất;
- Chi cục THADS huyện Thạch Thất;
- Các đương sự;
- UBND thị trấn L;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Đỗ Ngọc Sơn

